

Market Today: Điều chỉnh nhưng kèm diễn biến phân hoá

11/03/2022

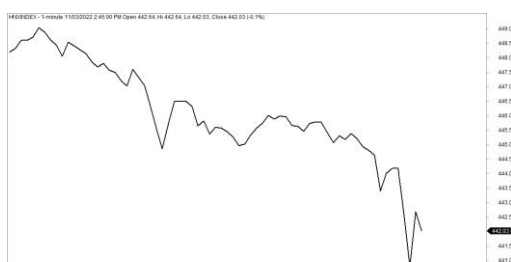
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,466.54	442.20	115.37
% ngày	-0.85%	-1.22%	0.07%
% tuần	-2.58%	-1.86%	1.84%
% tháng	-2.34%	3.59%	2.51%
% năm	24.10%	61.67%	43.60%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	27,627	4,468	2,650
TB 1 tuần	29,030	4,025	2,506
TB 1 tháng	26,069	3,278	1,920
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	856.63	9.38	37.91
Bán	1,400.14	8.05	13.73
Giá trị ròng	-543.51	1.33	24.18
Độ rộng TT			
Mã Tăng	117	94	234
Mã Giảm	256	157	242
Không Đổi	52	103	427
Chỉ số chính			
P/E	16.82	21.40	24.31
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,831	494	1,499
LS Cổ tức	2.09%	3.56%	3.20%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Áp lực bán duy trì trong phiên cuối tuần. Mặc dù vậy, lực cầu bắt đáy cũng khá tích cực giúp chỉ số VNI-Index đóng cửa chỉ còn giảm 0.85% dừng tại 1466.54 điểm trong khi HNX-Index giảm 1.22%, duy nhất chỉ số Upcom-Index tăng nhẹ. Giá trị giao dịch khớp lệnh sụt giảm mạnh khi đạt 25,569 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

MSN (-5%), HPG (-3.2%), GAS (-4.7%), PLX (-5.4%), GVR (-3%)...là các mã gây giảm chỉ số nhiều nhất. Ngược lại, nhóm Ngân hàng đi ngược thị trường với BID (+2.2%), HDB (+1.3%), STB (+1.6%)...dẫn đầu đà tăng. Ngoài ra, VNM (+1.2%) ghi nhận phiên tăng thứ 2 liên tiếp đóng cửa tại 78,000 đồng.

Về nhóm ngành, nhóm Dầu khí, Thép tiếp tục ghi nhận phiên điều chỉnh mạnh thứ 2 liên tiếp với GAS (-4.7%), PLX (-5.4%), PVD (-4.4%), PVS (-3.4%), PVC (-9.8%), HPG (-3.3%), HSG (-3.3%), NKG (-2.4%)... Ngược lại, nhóm Phân bón, XiMăng diễn biến khá tích cực với DPM (+3.9%), DCM (+3.7%), SCJ (+11.2%), BTS (+9.8%)...

Khối ngoại bán ròng mạnh phiên thứ 5 liên tiếp với hơn 518 tỷ đồng trong đó MSN (150 tỷ), VND (123 tỷ), DXG (70 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, DGC (54 tỷ), VCB (47 tỷ), STB (41 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi ở phiên giao dịch đầu tuần. Đặc biệt, đồ thị giá của chỉ số VN30 giao dịch gần mức hỗ trợ 1,466 điểm và chỉ số này đang rơi vào trạng thái quá bán ngắn hạn cho nên đồ thị giá có thể sẽ xuất hiện các nhịp hồi phục kỹ thuật ngắn hạn. Đồng thời, chỉ báo tâm lý giảm cho thấy các nhà đầu tư ngắn hạn thận trọng hơn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH, nhưng chiến lược ngắn hạn là nên thận trọng với xu hướng hiện tại. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục với tỷ trọng 55-60% danh mục và các nhà đầu tư có thể xem xét cơ cấu giảm nhẹ tỷ trọng cổ phiếu với các cổ phiếu đã vi phạm mức cắt lỗ trong ngắn hạn.

Theo đồ thị tuần, thị trường chung vẫn trong trạng thái đi ngang và dòng tiền phân hóa ngắn hạn. Đồng thời, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH, nhưng độ rộng thị trường có chiều hướng tích cực hơn. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể xem xét nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức cân bằng 50% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua bán tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU NÓNG

SCJ - Daily 11/03/2022 9:00:00 AM Open 12.2, Hi 13.9, Lo 12.1, Close 13.9 (11.2%) MA2(Close,20) = 12.15, BBTOP(Close,20.2) = 13.22, BBSOT(Close,20.2) = 11.09, MA1(Close,50) = 11.27

PTKT: SCJ

SCJ xuất hiện cây nến tăng Marubozu với khối lượng tăng mạnh trên trung bình 20 phiên. Đồng thời, theo mẫu hình giá, SCJ đang ở sóng 3 tăng giá với mục tiêu gần là vùng 18,800-20,000 đồng. Đồng thời, các nhịp điều chỉnh của giá chỉ mang tính kỹ thuật và mang tính ngắn hạn.

Hỗ trợ: 13,000 / 12,000

Kháng cự: 18,800 / 20,000



BTS - Daily 11/03/2022 9:00:00 AM Open 13.3, Hi 14.6, Lo 13.3, Close 14.6 (9.8%) MA2(Close,20) = 12.60, BBTOP(Close,20.2) = 14.07, BBSOT(Close,20.2) = 11.12, MA1(Close,50) = 11.91

PTKT: BTS

BTS xuất hiện cây nến tăng Marubozu và đồ thị giá đang biến động mạnh theo chiều hướng tích cực. Đồng thời, theo mẫu hình giá, BTS đang ở sóng 3 tăng giá với mục tiêu gần là vùng 16,000-17,500 đồng. Đồng thời, các nhịp điều chỉnh của giá chỉ mang tính kỹ thuật và mang tính ngắn hạn.

Hỗ trợ: 14,000 / 13,000

Kháng cự: 17,000 / 19,000

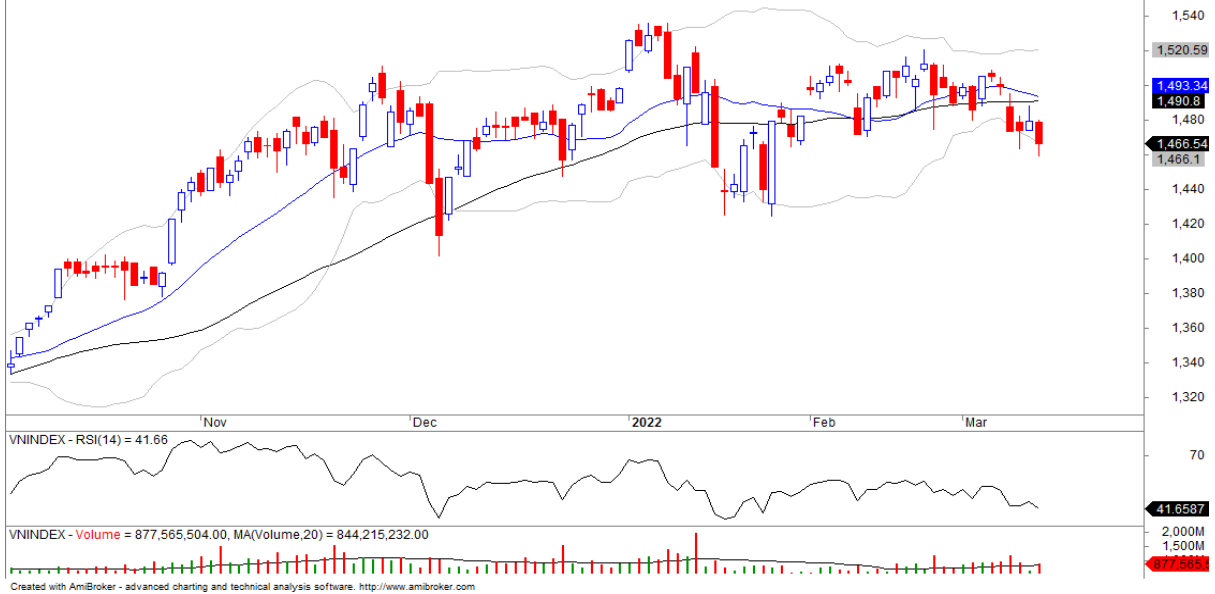




We Create Fortune

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VNINDEX - Daily 11/03/2022 9:20:00 AM Open 1476.44, Hi 1480.29, Lo 1458.88, Close 1466.54 (-0.8%) MA2(Close,20) = 1,493.34, BBTop(Close,20,2) = 1,520.59, BBSol(Close,20,2) = 1,466.10,



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

HNXINDEX - Daily 11/03/2022 9:00:00 AM Open 447.92, Hi 448.15, Lo 440.71, Close 442.03 (-1.2%) MA2(Close,20) = 439.42, BBTop(Close,20,2) = 456.21, BBSol(Close,20,2) = 422.64, MA1(Clo



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1500	1530	1210	970
Chỉ số HNX-Index	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	470	500	300	180
Chỉ số VN30	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	TRUNG TÍNH	TRUNG TÍNH	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1466.54	-0.85%
VN30	1477.14	-0.88%
VN Mid	2144.64	-0.54%
VN Small	2146.49	-0.94%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	442.2	-1.22%
HN30	800.86	-1.73%
VNX AllSh	1508.76	-0.78%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	115.37	0.07%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	856.63	
Bán	1400.14	
GT ròng	-543.51	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	9.38	
Bán	8.05	
GT ròng	1.33	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	37.91	
Bán	13.73	
GT ròng	24.18	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GDT	3700	6.92%
PTB	7300	6.91%
RDP	950	6.91%
HT1	1550	6.83%
TMT	1200	6.82%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TTL	1500	10.00%
BTS	1300	9.77%
NRC	2200	9.69%
HOM	700	7.61%
BCC	1200	5.26%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VEF	34349	14.59%
HNE	1047	8.65%
HVG	314	7.48%
QNC	652	5.93%
GEE	2641	5.72%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SJF	-1150	-6.97%
PTC	-5100	-6.97%
IDI	-1450	-6.95%
TGG	-2100	-6.91%
TSC	-1450	-6.89%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDN	-2400	-10.00%
NBC	-2400	-9.92%
PVB	-2700	-9.89%
TC6	-1700	-9.77%
HLC	-2000	-9.76%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	-551	-7.25%
BOT	-984	-6.27%
CST	-1265	-5.91%
CBI	-1540	-5.13%
PXL	-605	-3.73%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	395,165	
VHM	327,448	
VIC	301,682	
GAS	226,803	
HPG	219,844	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	60,235	
KSF	32,040	
IDC	21,630	
PVS	18,258	
NVB	17,205	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	193,008	
BSR	87,487	
MCH	78,831	
VEA	61,861	
VEF	39,235	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	44,368,200	24,996,905
VND	32,597,700	5,723,350
HAG	28,385,500	20,528,500
POW	22,346,800	20,107,640
PVD	20,216,800	9,930,635

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	20,756,805	13,782,660
BII	8,949,128	2,718,159
KVC	8,290,174	1,064,082
CEO	7,538,820	6,391,423
TVC	6,787,111	3,386,298

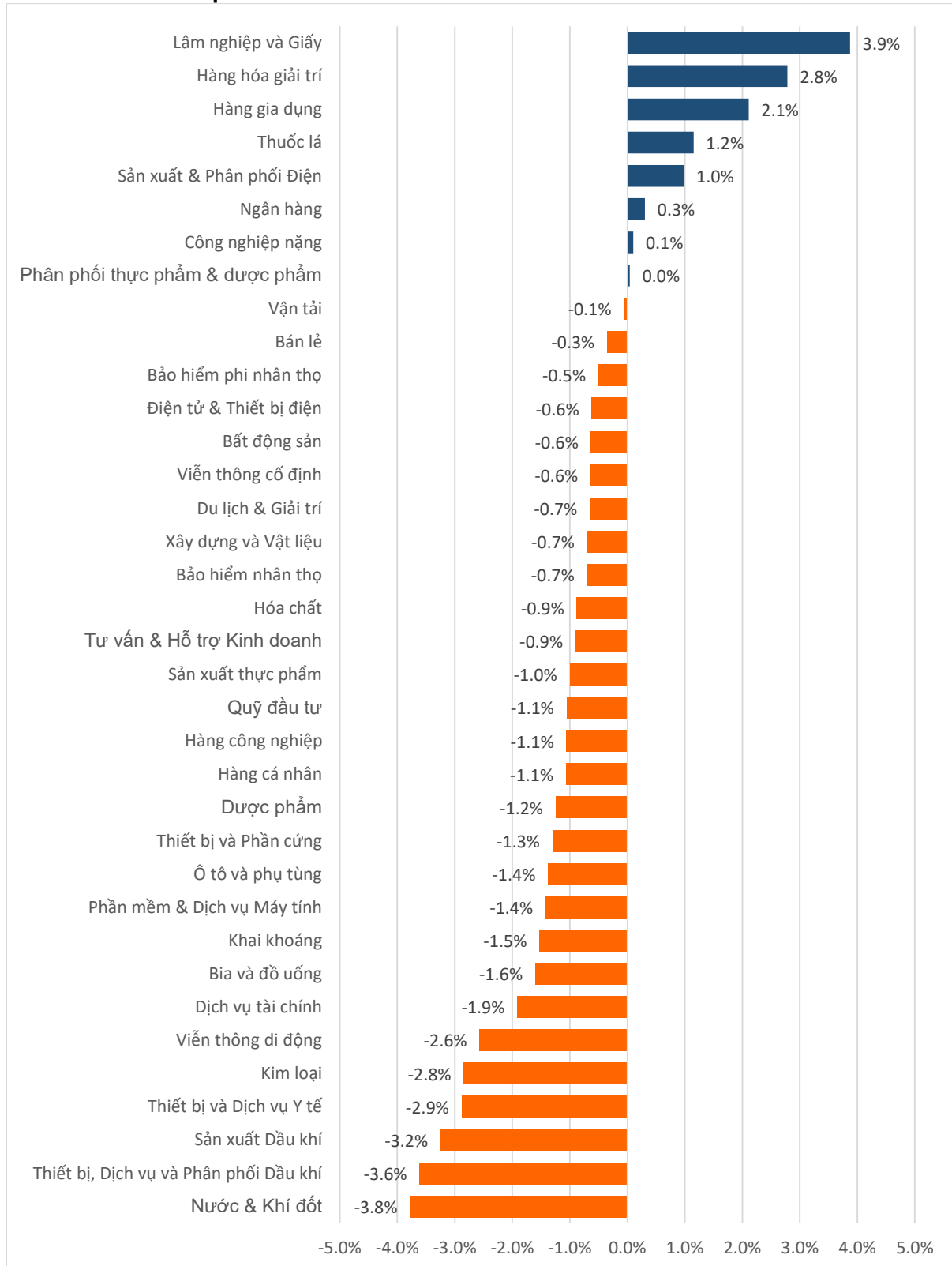
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	14,732,994	15,014,427
PVX	8,708,742	1,428,008
HVG	8,261,570	734,820
VHG	8,117,717	7,672,328
C4G	6,261,313	3,814,983

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



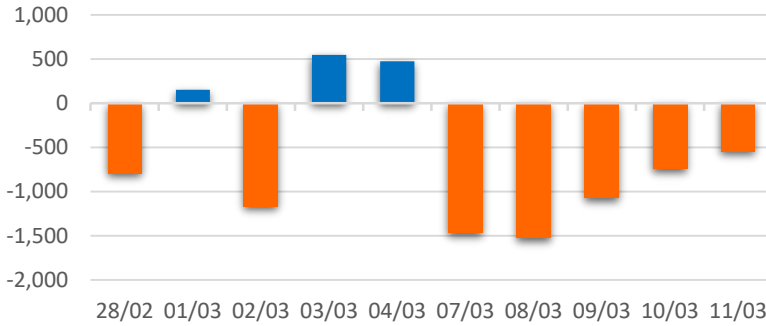
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

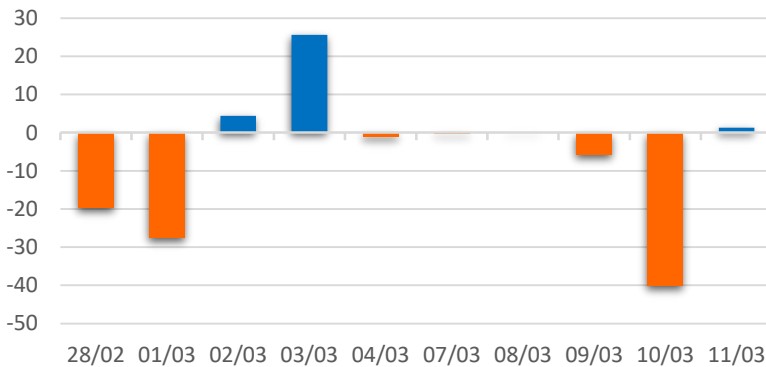
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
DGC	53,708	MSN	150,238
VCB	47,256	VND	122,894
STB	40,662	DXG	69,926
VNM	27,259	HPG	45,238
VRE	21,289	NVL	45,003

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

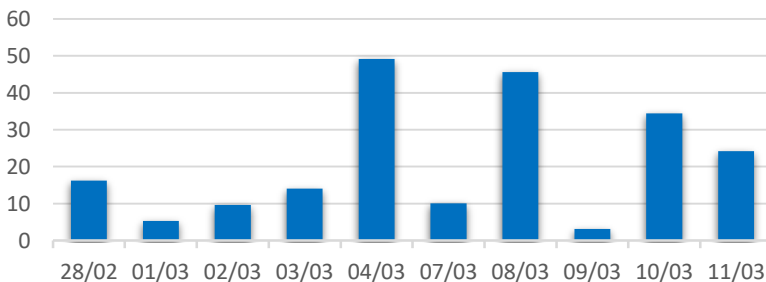
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TVD	1,414	SCI	1,510
TA9	1,252	PVS	1,295
PVG	676	IVS	358
GIC	556	NST	265
PPS	263	PEN	219

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	16,595	HPP	1,097
MCM	2,450	BSR	507
ACV	1,689	MCH	418
VGT	1,466	LTG	273
ABI	557	NNG	193

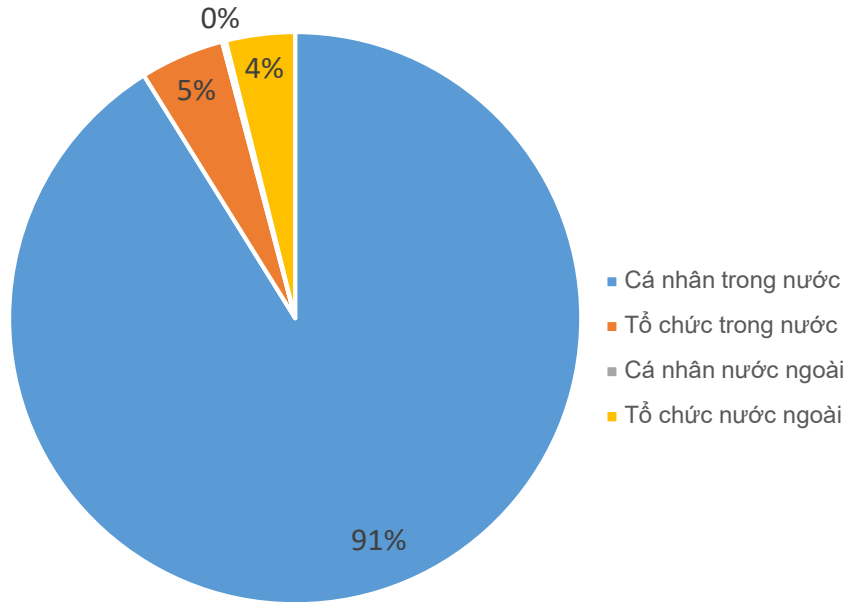
TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

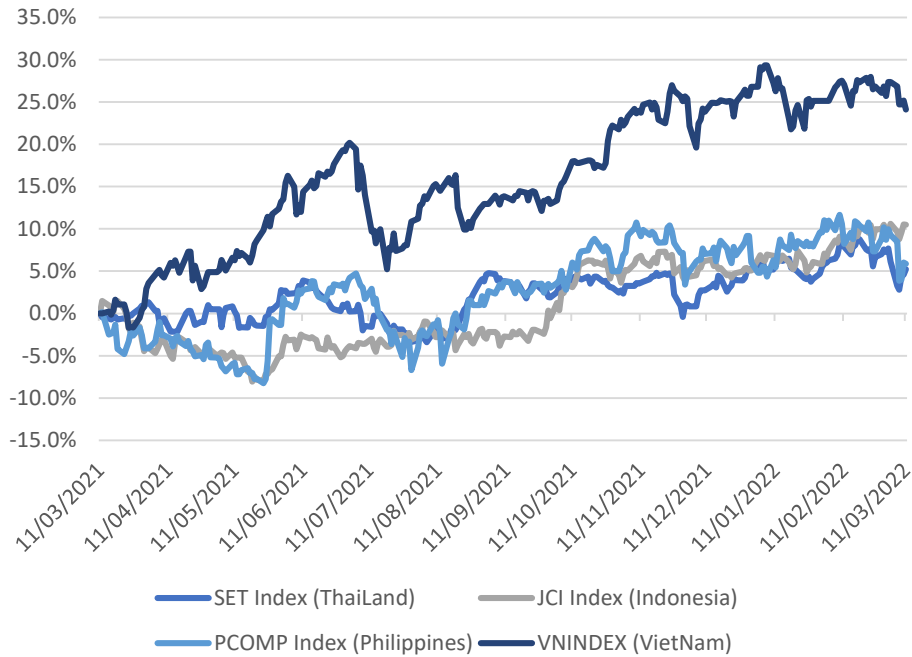


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

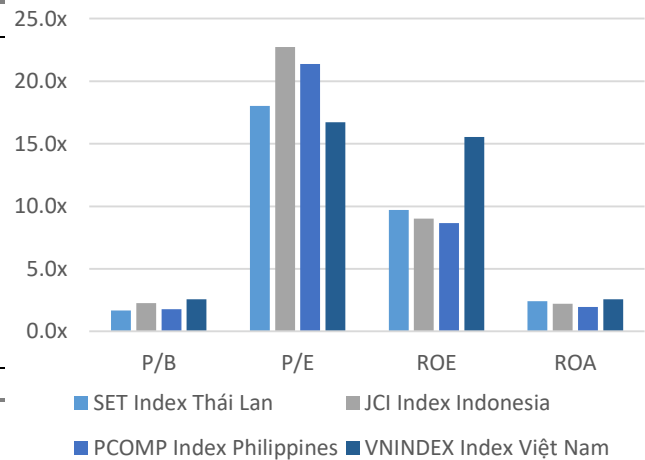
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	2.3x	1.8x	2.6x
P/E		18.0x	22.73	21.4x	16.7x
ROE	%	9.71	9.01	8.67	15.55
ROA	%	2.41	2.21	1.94	2.56
Vốn hóa	Tỷ USD	582.38	608.69	187.23	255.25
GTGD	Tỷ USD	2.74	1.02	0.09	0.89
LS cổ tức	%	2.67	1.96	1.38	1.13

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written